

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày 24 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Minh Hạnh;

2. Bà Võ Thị Hồng Long;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn B - sinh ngày 07 tháng 4 năm 1996 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: bản Yên Th, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H, sinh năm 1963 và bà Vi Thị Y, sinh năm 1964; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Vi Văn M, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Yên Th, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Công S, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Liên S, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng: Anh Lương Văn H, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Yên Th, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 09 năm 2020, Vi Văn B, sinh năm 1996 trú tại bản Yên Th, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đi sang nhà anh trai là Vi Văn M (trú cùng bản với B) để chơi. Đến nhà anh M thì thấy anh M đang ngủ trên giường, bên cạnh có một chiếc Điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh. Thấy trong nhà ngoài anh M ra không có ai nên B nảy sinh ý định trộm chiếc Điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. B đi đến lấy chiếc Điện thoại cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra khỏi nhà anh M. Khi B đi đến ngã ba bản Yên Th, xã Lục D thì gặp Lương Văn H sinh năm 1998, trú cùng bản với B đi xe máy qua, B nhờ anh H chở đi cầm Điện thoại. Anh H hỏi B: “Máy của ai đó?”, B trả lời: “Máy của anh”. Sau đó anh H chở B đến nhà anh Trương Công S ở bản Liên S, xã Lục D, huyện Con Cuông. Đến nơi, B vào nhà gặp anh S và nói: “Em có cái Điện thoại không biết bán chỗ mô, em gửi lại cho anh mai một em đến lấy lại” đồng thời, hỏi mượn S 300.000 đồng. Anh S đồng ý cho B mượn 300.000 đồng và giữ lại điện thoại OPPO A7 màu xanh của B đưa.

Ngày 02 tháng 09 năm 2020, anh Vi Văn M viết đơn trình báo đến Công an xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An về việc vào tối ngày 01 tháng 9 năm 2020, anh bị mất trộm chiếc Điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xanh.

Cùng ngày 02 tháng 9 năm 2020, nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện nên B đã đi lấy chiếc điện thoại OPPO A7 về ra đầu thú và giao nộp chiếc Điện thoại trộm của anh Vi Văn M cho Công an xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kết luận: Trị giá chiếc Điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xanh của anh Vi Văn M có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 2.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Chiếc Điện thoại di động của anh Vi Văn M do Vi Văn B trộm cắp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Vi Văn M; anh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số: 67/CT-VKS-CC ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Vi Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ

hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Vi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của

Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại nhà anh Vi Văn M ở bản Yên Th, xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Vi Văn B đã có hành vi trộm cắp một chiếc Điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh của anh M. Chiếc điện thoại có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 2.100.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện là lén lút, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội B phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, háms lợi bất chính và để có tiền tiêu xài bị cáo đã ngang nhiên trộm cắp tài sản của chính anh trai để thỏa mãn nhu cầu của mình. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người liêu lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm để bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Như vậy, xét thấy bị cáo nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào bố mẹ, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Vi Văn M đã nhận lại tài sản. Tại phiên tòa anh M vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này còn có anh Trương Công S là người đã cho B mượn số tiền 300.000 đồng và nhận chiếc chiếc điện thoại do B trộm cắp mà có, về bản chất đây là hành vi cầm cố tài sản nhưng do anh S không biết chiếc điện thoại đó do B trộm cắp nên không có cơ sở để xử lý, song cũng cần nhắc nhở anh S khi cầm cố tài sản cần tìm hiểu rõ nguồn gốc để tránh tiếp tay cho tội phạm. Về dân sự, tại phiên tòa anh S vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Ngoài ra còn có anh Lương Văn H là người chở B đến nhà anh S để bán điện thoại. Nhưng anh H không biết được đây là tài sản do B trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý anh H là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/11/2020.

Giao bị cáo Vi Văn B cho chính quyền địa phương UBND xã Lục D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo theo quy định tại Điều 94 của Luật thi hành án hình sự và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vi Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Hồng Lợi

